

Bản án số: 02/2022/HSST  
Ngày 16 tháng 01 năm 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Kim Dung - Thư ký  
Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Bà  
Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch,  
tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:  
94/2022/HSST ngày 16 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử  
số: 94/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

**Lê Thị T**, sinh ngày 28/4/1987; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: thôn Q, xã  
Đ, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá:  
05/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con  
ông Lê Văn K (đã chết) và bà Hoàng Thị V (đã chết); chồng: không; con: có  
một con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2022 đến nay, có mặt tại phiên  
toà.

**-Người làm chứng:** Anh Nguyễn Thanh N, sinh năm 1985; trú tại: thôn  
T, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt). Chị Lê Thị P, sinh năm 1979; trú  
tại: TDP P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt). Anh Nguyễn Quang  
M, sinh năm 1991; trú tại: thôn V, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại  
phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 18/10/2022 Lê Thị T ở thôn Q, xã Đ, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc mang theo 06 gói ma túy heroine rồi đi bộ một mình từ nhà đến cổng Trung tâm y tế huyện Lập Thạch thuộc TDP P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc mục đích xem có ai hỏi mua thì bán. Đến khoảng 06 giờ 15 phút cùng ngày, Nguyễn Q, sinh năm 1991 ở thôn V, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc đến và hỏi mua của T 01 gói ma túy với số tiền 200.000đ thì T đồng ý. M đưa cho T 200.000đ, T cầm tiền cất vào túi quần bên phải T đang mặc và lấy 01 gói ma túy heroine từ trong áo lót ngực bên trái T đang mặc rồi đưa cho M thì bị lực lượng công an huyện Lập Thạch bắt quả tang T đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho M và thu giữ vật chứng gồm: thu giữ trên tay phải M đang cầm 01 gói nhỏ bọc bằng giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột cục màu trắng (niêm phong ký hiệu A1) M khai nhận đây là gói ma túy heroine M vừa mua của T; thu giữ trong túi quần bên phải T đang mặc số tiền 600.000đ; thu trong áo lót ngực bên trái T đang mặc 05 gói nhỏ bọc bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong các gói đều có chứa chất bột cục màu trắng (niêm phong ký hiệu A2) T khai nhận đó là 05 gói ma túy heroine của T tàng trữ mục đích để bán và thu giữ của T 02 điện thoại di động.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở, đồ vật của Lê Thị T tại thôn Q, xã Đ, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc. Kết quả: không phát hiện thu giữ gì.

Tại Bản kết luận giám định số 3187/KLGD ngày 22/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

*“1. Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0071g (Không phải không không bầy một gam, không kể bao bì) loại Heroin.*

*2. Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2910g (Không phải hai chín một không gam, không kể bao bì) loại Heroin”*

Về nguồn gốc ma túy trên, T khai nhận là do T mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ ở khu vực chợ N, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc với số tiền 500.000đ vào buổi tối ngày 17/10/2022. Sau đó T một mình chia thành 06 gói nhỏ mục đích để bán kiếm lời. Do T không biết tên tuổi và địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được.

Đối với đối tượng mua ma túy của T tự khai là Nguyễn Quang M, sinh năm 1991 ở thôn V, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình làm việc với cơ quan điều tra, lợi dụng sơ hở M đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã truy tìm và tiến hành xác minh tại xã V, huyện L nhưng M không có lý lịch, địa chỉ như M khai báo nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

### **Về vật chứng vụ án**

Tổng khối lượng 0,2981g ma túy heroine. Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định A1=0,000g mẫu, A2=0,2611g mẫu và toàn bộ bao gói là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ của T do bán ma túy cho M mà có. 02 điện thoại di động (01 điện thoại Iphone 6 màu bạc, 01 điện thoại Masstel màu đen) và số tiền 400.000đ thu giữ của T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trong quá trình điều tra Lê Thị T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngoài lần phạm tội này, T không bán ma túy cho ai lần nào khác.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Thị T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 15 tháng 12 năm 2022 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố bị cáo Lê Thị T về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Lê Thị T. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Thị T.

Xử phạt: Bị cáo T từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa

bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Thị T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 18/10/2022 tại công Trung tâm y tế huyện Lập Thạch thuộc TDP P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, Lê Thị T ở thôn Q, xã Đ, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc đã có hành vi bán trái phép cho một người đàn ông tự khai là Nguyễn Quang M, sinh năm 1991 ở thôn Vân N, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc 01 gói ma túy heroine khối lượng 0,0071g với giá 200.000đ. Cơ quan điều tra thu trong áo lót ngực bên trái T đang mặc 05 gói ma túy heroine khối lượng = 0,2910g tàng trữ mục đích bán kiếm lời.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập theo trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Thị T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

Do đó bản cáo trạng số: 01/CT-VKS, ngày 15/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Lê Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc dược hủy hoại sức khỏe con người và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết xem xét tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều

kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “ *Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ...* ”. Tuy nhiên bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với đối tượng mua ma túy của T tự khai là Nguyễn Quang M, sinh năm 1991 ở thôn V, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình làm việc với cơ quan điều tra, lợi dụng sơ hở Mạnh đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã truy tìm và tiến hành xác minh tại xã V, huyện L nhưng M không có lý lịch, địa chỉ như M khai báo nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tổng khối lượng 0,2981g ma túy heroine. Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định A1=0,000g mẫu, A2=0,2611g mẫu và toàn bộ bao gói là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ của T do bán ma túy cho M mà có. 02 điện thoại di động (01 điện thoại Iphone 6 màu bạc, 01 điện thoại Masstel màu đen) và số tiền 400.000đ thu giữ của T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Thị T.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị T 02 ( hai ) năm 06 ( sáu ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/10/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một bao gói mẫu vật niêm phong hoàn lại sau giám định ký hiệu “ MẪU TRẢ ”.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ.

Trả lại bị cáo Lê Thị T 02 điện thoại di động (01 điện thoại Iphone 6 màu bạc, 01 điện thoại Masstel màu đen) đã qua sử dụng không kiểm tra bên trong và số tiền 400.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch và Chi cục thi hành án huyện Lập Thạch).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Lê Thị T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xét xử phúc thẩm.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký tên và đóng dấu)

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Ủy ban nhân dân xã Đông Quế;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**Trần Thị Huệ**